TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 1086/2026/HS-ST
Ngày: 29/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị L.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Thu H

2. Bà Huỳnh Thị Thanh T

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Bùi Thị Xuân T – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị V - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 563/2026/TLST-HS ngày 21/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 826/QĐXXST - HS ngày 19/5/2026, đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Thanh H, sinh năm 1992; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 91/24/5 N, Phường A, quận G, (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: 9 N, Phường A, quận G, (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm công nghệ; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh H1 và mẹ Nguyễn Thị N; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2002; Nơi sinh: Tỉnh Tây Ninh; Thường trú: số 1/346 ấp V, xã M, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh); Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa bị cáo khai tại phiên tòa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T1 và mẹ Lê Thị B; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

3/ Lê Văn T2, sinh năm 1985; Nơi sinh: Tỉnh Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long); Thường trú: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là phường H, tỉnh Vĩnh Long); Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa bị cáo khai tại phiên tòa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T3 và mẹ Ngô Thị T4; Về

nhân thân bị cáo khai tại phiên tòa có vợ tên Trần Mỹ H2, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

4/ Nguyễn Hoàng X, sinh năm 1997; Nơi sinh: Tỉnh Cà Mau; Thường trú: Ấp T, xã T, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện tại: T, xã T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa bị cáo khai tại phiên tòa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành H3 và mẹ Lê Thị T5; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

5/ Dương Phát M, sinh năm 1994; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 1 L, Phường G, Quận A (nay là phường M), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa bị cáo khai tại phiên tòa: 10/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Tiên T6 và mẹ Bành Tố L; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 28/02/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Lệ H4, sinh năm 2004

Địa chỉ: số A, đường Đ, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2025, Công an phường A, thành phố T (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng số 1, nhà T, đường T, Khu phố A, phường A, Thành phố T. Tại thời điểm kiểm tra, tại phòng trọ trên có 06 người, trong đó có 04 người ở trên gác gồm: Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Dương Phát M, Nguyễn Hoàng X và 02 người đang ở bên dưới gác nhà trọ gồm Trần Văn N1 và Vũ Mạnh H5 có nghi vấn "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Do đó, Công an phường A đã đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, Dương Phát M, Trần Văn N1 và Vũ Mạnh H5 khai nhận: T, T2, X, M, N1, H5 đều là nhân viên của Công ty B1. Cả nhóm được giao công việc bảo vệ tại Chung cư S, phường A, thành phố T (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian làm việc, cả nhóm được Công ty bố trí cho ở tại phòng trọ số A, nhà T, đường T, Khu phố A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 09/02/2025, do muốn sử dụng ma túy nên Nguyễn Ngọc T rủ Nguyễn Hoàng X sử dụng ma túy, X đồng ý. Do không biết chỗ mua ma túy nên T nhờ T2 mua giùm để về sử dụng nhưng không nói sẽ chia tiền như thế nào, T2 đồng ý. Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 09/02/2025, T2 gọi điện thoại cho Huỳnh Thanh H để mua 500.000 đồng ma túy, H đồng ý. H nói T2 qua khu vực chợ G1 để lấy ma túy chứ H không giao. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, biển số 51P8-2846 chở T2 đến hẻm I, đường N, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh thì H đi đến giao cho T2 một gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói ma túy và một cái nỏ cũ

để sử dụng ma túy. T đưa cho T2 500.000 đồng tiền mặt để T2 giao cho H, sau đó T chở T2 đi về.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T và T2 về đến phòng trọ thì thấy Xe đang ở trên gác lửng của phòng trọ, sau đó T2 cầm ma túy đưa lên gác lửng của phòng trọ để sử dụng cùng với X, còn T lấy đồ đi tắm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, Tân tắm xong đi lên gác, khi T ngồi xuống thì T2 cầm dụng cụ sử dụng ma túy đốt vào đầu dưới của ống hút và đưa đầu còn lại vào miệng của T để Tân hút. Sau đó lần lượt T2, X và T cùng sử dụng ma túy, cả nhóm tự đốt, tự hút đến khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 10/02/2025 thì nghỉ. Sau khi cùng sử dụng ma túy xong thì T nói Xe hùn 250.000 đồng tiền mua ma túy, tuy nhiên do không còn đủ tiền nên Xe chỉ đưa 230.000 đồng cho T. Số ma túy còn lại chưa sử dụng hết, T để trong túi và mang theo đi làm. Khoảng 17 giờ ngày 10/02/2025, X đang làm bảo vệ tại chung cư S thì gặp Dương Phát M cũng làm bảo vệ tại chung cư. Xe kể với M nghe về việc sử dụng ma túy cùng với T và T2 tại phòng trọ số 1. Sau đó, M hỏi X còn ma túy không để M sử dụng chung, nói chuyện xong với M thì X đi gặp T cũng đang làm bảo vệ tại chung cư và hỏi T số ma túy hôm qua sử dụng còn không, để M và X qua sử dụng. T nói ma túy còn nên X và T rủ M khoảng 19 giờ cùng ngày qua phòng trọ số 1 để sử dụng ma túy.

Sau đó, X và M đi về phòng trọ thì không thấy T do T đi làm chưa về. Xe lên gác nằm chơi game cùng với M được một lúc thì T về và đi lên gác. T lấy gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có ma túy và một ống thủy tinh đã được gắn sẵn vào nắp chai nhựa để đưa cho M. M lấy ống chai nhựa đã được gắn sẵn vào nắp chai nhựa lắp vào chai nước suối, lúc này T nói ma túy trong ống thủy tinh còn nên M dùng hộp quẹt bật lửa lên đốt và đưa vào miệng ngậm ống hút bằng nhựa và hút trước. Sau đó, M bỏ thêm ma túy vào ống thủy tinh để T với X cùng hút. Một lúc sau, T2 tắm xong và đi lên gác cùng sử dụng ma túy M, T và X. Cả nhóm sử dụng bằng cách là người nào hút thì người đó tự cầm nỏ, tự đốt và hút.

Đến 21 giờ cùng ngày, Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ ma túy trong nỏ thủy tinh và 01 gói nylon chứa tỉnh thể không màu nên đưa tất cả về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc T, Dương Phát M, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Căn cứ lời khai của T và T2, Công an phường A phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) xác minh và mời Huỳnh Thanh H về trụ sở Công an phường về làm việc. Qua làm việc, H khai nhận mua ma túy của một người phụ nữ tên P có zalo “Pii Báo” (không rõ nhân thân, lai lịch) vào sáng ngày 09/02/2025 tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh). H dùng số điện thoại 0931525601 có zalo "Nhocben” của mình điện thoại zalo “Pii Báo” để mua ma túy và sau đó người này hẹn gặp và gửi định vị cho H biết chỗ để nhận ma túy. H đến nơi nhận ma túy là phòng trọ người phụ nữ tên “Pii Báo” tại Bình Dương (không nhớ rõ địa chỉ) 01 gói 6 số với số tiền 800.000 đồng và đưa trực tiếp tiền mặt cho người phụ nữ tên “Pii Báo”. Sau đó, H đem về chia ra làm hai gói, mỗi gói là 3 số. Một gói thì H để sử

dụng hết, gói còn lại thì bán cho T2 với giá 500.000 đồng. Số tiền bán ma túy H đã tiêu xài cá nhân hết.

Trần Văn N1 và Vũ Mạnh H5 khai nhận không biết việc T và mọi người sử dụng ma túy ở trên gác.

Kết quả xét nghiệm ma túy: Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, Dương Phát M, dương tính với A và M1; Huỳnh Thanh H dương tính với A, M1 và MDMA. Riêng N1 và H5 âm tính.

Kết luận giám định số 2732/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định, không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết. Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,1994 g, loại Methamphetamine.

* Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra gồm phần còn lại của mẫu giám định gồm 02 gói. Gói 1 đã sử dụng hết. Gói 2 bên trong có tinh thể, có khối lượng 0,1756g (không phẩy một bảy năm sáu gam), số vụ 1130/25 (không kiểm tra trọng lượng, khối lượng bên trong);

- 01 vỏ chai nhựa màu trắng bên ngoài;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, đen đã qua sử dụng của Nguyễn Ngọc T;

- 01 xe máy màu xanh hiệu Wave, không bừng, biển số 51P8-2846 của Nguyễn Ngọc T. Kết quả xác minh xe mô tô trên chủ sở hữu là Trần Lệ H4, địa chỉ 4 P, Phường C, quận T, (nay là phường T) Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsug Galaxy J5 màu trắng, vàng bị vỡ màn hình trước, đã qua sử dụng của Lê Văn T2;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsug Galaxy A51 màu đen xám, đã qua sử dụng của Nguyễn Hoàng X;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsug Galaxy A35 màu xanh đen, đã qua sử dụng của Dương Phát M;

Các vật chứng trên đã chuyển đến Thi hành án dân sự Thành phố H - Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2, để bảo quản theo quy định.

Tại cơ quan công an, các bị cáo Huỳnh Thanh H, Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, Dương Phát M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 544/CT – VKSKV2 ngày 10/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo:

- Bị cáo Huỳnh Thanh H, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm c

khoản 1 Điều 249 và theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Bị cáo Dương Phát M, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo:

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thanh H là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù giam.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X phải chấp hành chung từ 11 (mười một năm) năm tù đến 12 (mười hai năm) 06 (sáu) tháng tù giam;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Dương Phát M, về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" từ 08 (tám năm) năm tù đến 09 (chín) năm tù giam.

Đề nghị đối với số ma túy còn lại sau khi giám định và vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Tịch thu sung Ngân sách nhà nước đối với các tài sản có liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại tài tài sản không liên quan đến vụ án và giao cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp chiếc xe biển số 51P8-2846; Buộc bị cáo Huỳnh Thanh H nộp lại số tiền thu lợi bất chính và Đề nghị xử lý án phí theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

* Đối với Huỳnh Thanh H có hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 09/02/2025, tại hẻm I đường N, Phường A, quận G, (nay là phường H) Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Thanh H có hành vi bán 500.000 đồng ma túy loại Methamphetamine cho Lê Văn T2. Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, được xác định phù hợp cùng các tài liệu, tang vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Huỳnh Thanh H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Đối với Nguyễn Ngọc T có hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng trọ số A, nhà trọ 23/7, đường T, Khu phố A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất, vào khoảng 21 giờ ngày 09/02/2025 tại phòng trọ số A, nhà trọ 23/7, đường T, Khu phố A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, T cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Lê Văn T2 và Nguyễn Hoàng X sử dụng trái phép chất ma túy. Lần thứ hai, vào khoảng 19 giờ ngày 10/02/2025 cũng tại phòng trọ số A, T tiếp tục cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, Dương Phát M sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,5045g Methamphetamine với mục đích sử dụng.

* Đối với Lê Văn T2 có hành vi cung cấp địa điểm, giúp sức cho T liên hệ Huỳnh Thanh H để mua ma túy vào ngày 09/02/2025, sau đó T2 tiếp nhận ma túy từ H đưa cho T. Tại phòng trọ số 1, T2 là người bỏ ma túy vào "nỏ" và cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa đốt vào đầu dưới của ống hút và đưa đầu còn lại vào miệng cho Tân hút. Vào ngày 10/02/2025, T2 tiếp tục cùng T, X và M sử dụng trái phép chất ma túy lần thứ hai. Đối với số ma túy thu giữ tại phòng trọ có sự giúp sức tích cực của T2.

* Đối với Nguyễn Hoàng X có hành vi cung cấp địa điểm, góp 230.000 đồng mua ma túy và cùng với T, T2 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ. Vào ngày 10/02/2025, X rủ Dương Phát M đến phòng trọ số 1 để sử dụng ma túy. Tại đây, X tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy với T, T2 và M. T, T2, X sử dụng không hết ma túy. Số ma túy các đối tượng còn lại đều khai nhận để sử dụng sau này. Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, được xác định phù hợp cùng các tài liệu, tang vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm c

khoản 1 Điều 249 và theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Đối với Dương Phát M có hành vi cung cấp địa điểm, bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy để M, T, X và T2 sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/02/2025 tại phòng trọ số 1, nhà trọ 23/7, đường T, Khu phố A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, được xác định phù hợp cùng các tài liệu, tang vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Dương Phát M về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ kết quả xét nghiệm ma túy: Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X, Dương Phát M, dương tính với A và M1; Huỳnh Thanh H dương tính với A, M1 và MDMA.

Căn cứ kết luận giám định số 2732/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

"*Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định, không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết. Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,1994 g, loại Methamphetamine*".

Hành vi nêu trên của Huỳnh Thanh H, Nguyễn Ngọc T, Lê Văn T2, Nguyễn Hoàng X và Dương Phát M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác gây khó khăn trong công tác phòng chống tội phạm của Nhà nước. Vì vậy, đối với tội phạm ma túy cần phải có mức án nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy đối với những vật chứng thuộc loại nhà nước cấm nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra gồm phần còn lại của mẫu giám định gồm 02 gói. Gói 1 đã sử dụng hết. Gói 2 bên trong có tinh thể, có khối lượng 0,1756g (không phẩy một bảy năm sáu gam), số vụ 1130/25 (không kiểm tra trọng lượng, khối lượng bên trong);

- 01 vỏ chai nhựa màu trắng bên ngoài;

* Vật chứng có liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsug Galaxy J5 màu trắng, vàng bị vỡ màn hình trước, đã qua sử dụng của Lê Văn T2;

* Vật chứng không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo:

- 01 điện thoại di động có kiểu dáng giống hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Ngọc T;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsug Galaxy A51 màu đen xám, đã qua sử dụng của Nguyễn Hoàng X;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsug Galaxy A35 màu xanh đen, đã qua sử dụng của Dương Phát M;

* 01 xe máy màu xanh hiệu Wave, không bửng, biển số 51P8-2846 của Nguyễn Ngọc T. Kết quả xác minh xe mô tô trên chủ sở hữu là Trần Lệ H4, địa chỉ 4 P, Phường C, quận T, (nay là phường T) Thành phố Hồ Chí Minh. T sử dụng làm phương tiện đi phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời trình bày này của bị cáo phù hợp với lời khai của chị H4 nên Hội đồng xét xử quyết định giao cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp chiếc xe máy màu xanh hiệu Wave, không bửng, biển số 51P8-2846. Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu xe sung quỹ nhà nước.

[5] Về thu lợi bất chính: Bị cáo H khai nhận mua bán trái phép chất ma túy vào tháng 02/2025 thu lợi bất chính số tiền khoảng 500.000 đồng, tiền bị cáo H bán ma túy thu lợi. Hội đồng xét xử buộc bị cáo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước;

[6] Đối với đối tượng có zalo tên "Pii Báo" là đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Thanh H, hiện chưa xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có kết quả sẽ xem xét xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Văn N1 và Vũ Mạnh H5 không tham gia và không biết của T sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm N1 và H5 âm tính với chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với N1 và H5.

Đối với anh Lê Thanh G là người đứng ra ký hợp đồng thuê phòng trọ 01 cho T, T2 và các nhân viên của công ty bảo vệ Vistar ở. Anh G và công ty không biết việc T và T2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Ngoài ra, căn cứ vào mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra, cần vận dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt bị cáo Huỳnh Thanh H nộp số tiền tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H (tên gọi khác: không) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2025.

- Buộc bị cáo Huỳnh Thanh H nộp lại số tiền thu lợi bất chính số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước;

- Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thanh H số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu ngân sách Nhà nước.

2- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*";

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T: 02 (hai) năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: không) phải chấp hành chung là: 11 (mười một năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2025;

3- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T2 phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*";

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T2: 02 (hai) năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Lê Văn T2 (tên gọi khác: không) phải chấp hành chung là: 11 (mười một năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2025;

4- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng X phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*";

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng X: 02 (hai) năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Hoàng X (tên gọi khác: không) phải chấp hành chung là: 11 (mười một năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2025;

5- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Dương Phát M (tên gọi khác: không) phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*";

- Xử phạt bị cáo Dương Phát M: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2025.

6- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* *Tịch thu, tiêu hủy*:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra gồm phần còn lại của mẫu giám định gồm 02 gói. Gói 1 đã sử dụng hết. Gói 2 bên trong có tinh thể, có khối lượng 0,1756g (không phẩy một bảy năm sáu gam), số vụ 1130/25 (không kiểm tra trọng lượng, khối lượng bên trong);

- 01 vỏ chai nhựa.

* *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*:

- 01 điện thoại di động có kiểu dáng giống hiệu Samsung Galaxy J5 màu trắng, bị vỡ màn hình trước (không kiểm tra số imel, số thuê bao và dung lượng máy do máy không hoạt động).

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T: 01 điện thoại di động có kiểu dáng giống hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng (không kiểm tra số imel, số thuê bao và dung lượng máy do máy không hoạt động).

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng X: 01 điện thoại di động có kiểu dáng giống hiệu S A51 (không kiểm tra số imel, số thuê bao và dung lượng máy do máy không hoạt động).

* Trả lại cho bị cáo Dương Phát M: 01 điện thoại di động có kiểu dáng giống hiệu Samsung Galaxy A35 màu xanh đen (không kiểm tra số imel, số thuê bao và dung lượng máy do máy không hoạt động).

* Giao cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc

người quản lý hợp pháp chiếc xe máy màu xanh hiệu Wave, không bửng, biển số 51P8-2846 (Không kiểm tra được các thông số bên trong, xe không còn hoạt động). Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu xe sung quỹ nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số 553/BB2/26 ngày 27/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh).

7- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

8- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014, năm 2018, năm 2020, năm 2022 và năm 2024.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 2- TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 2- TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Cát Lái – TTG Bố Lá, Công an TP . HCM;
- Bị cáo;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)